

Bản án số: 13/2024/HSST
Ngày 02 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Tân Bình, thành phố Hải Dương; Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024; Thông báo bổ sung người tham gia tố tụng số 01/TB-TA ngày 25 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Đức Ch, sinh năm 1999; Tên gọi khác: Không; ĐKKHKT: số A - C12, tổ M, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: khu dân cư Tiến Đạt, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc A và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 01/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lương Thị C1, sinh năm 1943, trú tại: số A - C12, Tổ M, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lưu Văn Th và ông Nguyễn Văn Ch1; Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại phòng trọ của nhà ông Nguyễn Văn Ch1 có hai nam giới thường xuyên cắt, quấn giấy thành các khối hình trụ nghi vấn là sản xuất pháo nổ. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 26/12/2023, tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hải Dương kết hợp cùng Công an phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương tiến hành kiểm tra phòng trọ của ông Ch1 phát hiện bắt quả tang Trần Đức Ch đang có hành vi sản xuất pháo nổ. Phát hiện, thu giữ 36 vật dạng hình khối trụ bằng giấy, lớp giấy ngoài cùng màu đỏ, kích thước không đồng đều (chiều cao dao động khoảng 13cm -15cm, giữa tâm mỗi vật đều có đoạn dây màu xám (chiều dài dây dao động từ 05cm - 07cm); 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có chứa chất bột màu xám trắng; 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có 03 đoạn dây màu xám (đường kính 02mm, đoạn ngắn nhất dài 105cm, đoạn dài nhất dài 146cm); 01 bao dứa bên trong bao có chứa giấy đã qua sử dụng, nhiều kích thước (gồm các tập giấy A4, vở học sinh đã qua sử dụng và giấy màu đỏ); 01 ống kim loại màu trắng dài 30cm, đường kính 1,2cm; 01 bàn cắt giấy; 01 lọ hồ dán; 01 lọ keo 502; 01 tô vít; 01 kéo và 01 điện thoại di động của Ch nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, số Imei: 352987095650943, lắp sim số 0386375093.

Quá trình điều tra làm rõ: Do có nhu cầu tìm việc làm, khoảng giữa tháng 12 năm 2023, Trần Đức Ch dùng tài khoản Facebook “Đào Tuấn” vào trang Facebook “Việc làm tại Hà Nội” thấy bài đăng của chủ tài khoản Facebook “Phiêu Bạt” giới thiệu tên là Th đang tuyển người giao hàng tạp hóa với mức lương 350.000 đồng – 400.000 đồng/ngày được hỗ trợ ăn, ở. Ch đã liên hệ đồng ý làm cho người đàn ông tên Th, anh Th hẹn Ch về khu vực ngã 3 Tiền Trung, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương sẽ có người đón. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/12/2023, Ch đi xe khách đến khu vực ngã ba Tiền Trung gặp một nam thanh niên giới thiệu tên là C nói được anh Th nhờ đi đón Ch. Sau đó, C đưa Ch đến một phòng trọ thuê của ông Nguyễn Văn Ch1 ở khu dân cư Tiến Đạt, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương để ở chờ Th bố trí công việc. Người thuê phòng trọ theo ông Ch1 khai có tên là Nguyễn Văn Th, sinh năm 1998 ở xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 25/12/2023, C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu đỏ - trắng không xác định được biển số đến phòng trọ Ch đang ở mang theo các dụng cụ để sản xuất pháo nổ gồm: 01 bao dứa gồm các tập giấy A4, vở học sinh đã qua sử dụng và giấy màu đỏ, bàn cắt giấy, hồ dán, keo 502, tô vít, kéo, thanh sắt tròn (làm trục cuốn pháo) và bảo Ch trong lúc chờ việc làm thì giúp C sản xuất pháo nổ để bán, Ch đồng ý. Sau đó, C hướng dẫn Ch cắt giấy để C cuộn thành các vỏ

pháo. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/12/2023, C chở Ch đến khu vực ngã ba (không xác định được vị trí cụ thể) gặp một nam giới đã đợi sẵn từ trước. Người này đưa cho Ch 01 túi nilong đựng thuốc pháo và dây cháy chậm sau đó C chở Ch quay về phòng trọ. Tại đây, Ch dùng tô vít nhồi nhõ keo 502 để cố định một đầu vỏ pháo đưa cho C nhồi thuốc pháo và gắn dây cháy chậm làm ngòi. Đến 11 giờ 30 cùng ngày, Ch và C đã sản xuất được 36 quả pháo nỏ có đường kính từ 05cm – 07cm, chiều cao từ 13cm – 15cm, C đi mua com, còn Ch ở trong phòng trọ tiếp tục sản xuất pháo nỏ. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi Ch đang dùng ống kim loại cuộn các mảnh giấy làm thân pháo nỏ thì bị đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hải Dương phối hợp với Công an phường Ái Quốc kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng trước sự chứng kiến của ông Lưu Văn Thiện và ông Nguyễn Văn Ch1.

Tại bản kết luận giám định số 22 ngày 05/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 36 vật hình trụ tròn, được quấn bằng giấy nhiều lớp, lớp ngoài cùng được quấn bằng giấy màu đỏ, kích thước khác nhau, cao từ 13cm đến 15cm, đường kính từ 05cm đến 07cm, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn. Các vật trên đều là pháo nỏ, khối lượng 11,884kg; Chất bột màu xám bên trong túi nilong có thành phần Ch là kali clorat, lưu huỳnh, bột than, là thuốc pháo, khối lượng là 0,211kg; 03 đoạn dây màu xám, đường kính 02mm, đoạn ngắn nhất dài 105cm, đoạn dài nhất dài 146cm, có cấu tạo bên ngoài được quấn bằng nilong nhiều lớp, bên trong chứa chất bột màu xám là thuốc pháo, các đoạn dây có tác dụng dẫn cháy, khối lượng 23gam.

Về vật chứng: Đối với 32 quả pháo nỏ trọng lượng 10,51kg; 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có chứa thuốc pháo trọng lượng là 0,209kg; 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có 03 đoạn dây cháy chậm trọng lượng 21gam hoàn lại sau giám định. Ngày 05/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng theo quy định.

Đối với 01 bao dứa (gồm các tập giấy A4, vở học sinh đã qua sử dụng và giấy màu đỏ); 01 bàn cắt giấy; 01 lọ hồ dán; 01 lọ keo 502; 01 tô vít; 01 kéo; 01 ống bằng kim loại màu trắng dài 30cm, đường kính 1,2cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, lắp sim số 0386375093 hiện đang được quản lý tại kho vật chứng Công an thành phố Hải Dương cần chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSTPHD ngày 22/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Đức Ch về tội: “Sản xuất hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Đức Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Sản xuất hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức Ch phạm tội “Sản xuất hàng cấm”; Về hình phạt Ch: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: bị cáo Trần Đức Ch từ 16 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/12/2023; Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bà Lương Thị C1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng kèm sim thuê bao số 0386375093. Tịch thu, tiêu hủy 01 bao dứa (gồm các tập giấy A4, vở học sinh đã qua sử dụng và giấy màu đỏ); 01 bàn cắt giấy; 01 lọ hồ dán; 01 lọ keo 502; 01 tô vít; 01 kéo; 01 ống bằng kim loại màu trắng dài 30cm, đường kính 1,2cm. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Trần Đức Ch phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Đức Ch không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Trần Đức Ch tại phiên tòa phù hợp với Ch lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản giải trình hình ảnh và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 00 ngày 25/12/2023 đến 11 giờ 45 phút ngày 26/12/2023, tại phòng trọ ở khu

dân cư Tiến Đạt, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, Trần Đức Ch cùng một đối tượng tên là C theo Ch khai đã thực hiện các công đoạn để sản xuất được 36 quả pháo nổ. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 26/12/2023, khi một mình Trần Đức Ch đang tiếp tục sản xuất pháo thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hải Dương phối hợp với Công an phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương bắt quả tang, thu giữ 11,884 kg pháo nổ; 0,211 kg thuốc pháo; 23gam dây dẫn cháy và một số công cụ, nguyên liệu khác sử dụng để sản xuất pháo nổ. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Đức Ch đủ yếu tố cấu thành tội “ Sản xuất hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Trần Đức Ch về tội “Sản xuất hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý kinh doanh một số loại hàng hóa Nhà nước cấm. Hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo đã bị pháp luật cấm. Trong những năm qua: Các ngành, các cấp Ch quyền đã có nhiều biện pháp để tuyên truyền, giáo dục đến nhân dân. Tuy nhiên, một số đối tượng vẫn cố ý thực hiện những hành vi Nhà nước cấm. Trần Đức Ch là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sản xuất pháo nổ là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do không tuân thủ quy định của Nhà nước, bị cáo đã sản xuất pháo nổ trong dịp tết Nguyên đán năm 2024. Nên việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết để ngăn chặn các hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển buôn bán pháo nổ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo Ch có hành vi sản xuất hàng cấm là pháo nổ với mục đích để bán. Do đó, bị cáo Trần Đức Ch phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Sản xuất hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi bị cáo gây nên để cải tạo riêng bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Trần Đức Ch là người chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự để bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, sau trở thành công dân tốt cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 32 quả pháo nổ trọng lượng 10,51kg; 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có chứa thuốc pháo trọng lượng là 0,209kg; 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi có 03 đoạn dây cháy chậm trọng lượng 21gam hoàn lại sau giám định. Ngày 05/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố Hải Dương đã thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng theo quy định nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, lắp sim số 0386375093 là tài sản hợp pháp của bà Lương Thị C1 cho Ch mượn sử dụng, vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của Ch nên trả lại cho bà C1 sử dụng.

Đối với 01 bao dứa (gồm các tập giấy A4, vở học sinh đã qua sử dụng và giấy màu đỏ); 01 bàn cắt giấy; 01 lọ hồ dán; 01 lọ keo 502; 01 tô vít; 01 kéo; 01 ống bằng kim loại màu trắng dài 30cm, đường kính 1,2cm liên quan đến hành vi phạm, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Đức Ch bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Văn Ch1 là chủ phòng trọ không biết việc Ch sử dụng phòng trọ để sản xuất pháo nổ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với những người tên Th, C và người đưa thuốc pháo, dây dẫn cháy cho Ch, quá trình điều tra, đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người sử dụng thông tin Nguyễn Văn Th, sinh năm 1998, địa chỉ tại xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, số CCCD 030098002672 để thuê phòng trọ của ông Ch1. Qua xác minh, xác định: Th đã bị Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang và tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện về hành vi vận chuyển pháo hoa nổ từ ngày 19/12/2023. Ngày 20/12/2023 có người sử dụng thông tin của Th để đến thuê phòng trọ của ông Ch1. Bản thân Th xác nhận đã bị mất căn cước công dân từ trước (Th không nhớ thời gian cụ thể). Do vậy, người đứng tên thuê nhà của ông Ch1 không phải là Nguyễn Văn Th, sinh năm 1998, ĐKKTT: xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; trú tại: thôn Khuông Phụ, xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, số CCCD 030098002672 nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức Ch phạm tội “Sản xuất hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Đức Ch 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bà Lương Thị C1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng kèm sim thuê bao số 038637509.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao dứa bên trong có chứa giấy đã qua sử dụng (gồm các tập giấy A4, vở học sinh đã qua sử dụng và giấy màu đỏ); 01 bàn cắt giấy; 01 lọ hồ dán; 01 lọ keo 502; 01 tô vít; 01 kéo; 01 ống bằng kim loại màu trắng dài 30cm, đường kính 1,2cm.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/01/2024 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Đức Ch phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Đức Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQTHAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu